

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 141
Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Bánh mì cà ri thịt gà, khoai tây, khoai môn, sả cây, sữa tươi, ngò gai
- Uống sữa netsure
Trưa: Cơm trắng
- Canh thịt heo khoai lang, húng quế.
- Cá chẽm sốt cà chua, hành lá, ngò rí
- Cải ngồng luộc
Xế: Chuối cau
Chiều: Bánh canh cua biển, củ cải, nấm bào ngư,cải bó xôi, su su, hành phi

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,700	3,140	53,380
2	0494	Đường cát	1,700	3,880	65,960
3	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	1,000	6,160	61,600
4	0523	Nước mắm loại I	800	4,400	35,200
5	N0966	Muối lot	800	740	5,920
6	0004	Gạo tẻ máy	7,700	2,560	197,120
7	0120	Hành lá (hành hoa)	300	5,250	15,750
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	250	8,720	21,800
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	150	6,300	9,450
10	0185	Tỏi ta	150	7,460	11,190
11	N0776	Bánh mì	7,000	4,600	322,000
12	N0772	Thịt ức gà	1,300	12,920	167,960
13	0037	Khoai tây	700	4,520	31,640
14	0033	Khoai môn	900	6,510	58,590
15	N0754	Sả cây	150	2,840	4,260
16	0686	Sữa tươi Vinamilk	2,000	900	18,000
17	0165	Rau mùi tàu (ngò gai)	150	6,510	9,765
18	0727	Cá chẽm	7,000	22,260	1,558,200
19	0087	Cà chua	2,100	7,350	154,350
20	0365	Thịt heo (nạc vai)	1,200	18,800	225,600
21	0031	Khoai lang	4,300	4,730	203,390
22	N0846	Rau é (húng quế trắng)	150	11,030	16,545
23	0717	Cải ngồng	1,100	4,310	47,410
24	0747	Chuối cau	6,500	2,680	174,200
25	N0753	Bánh canh	5,600	2,860	160,160

26	0406	Cua biển (cua bể)	700	92,950	650,650
27	0103	Củ cải trắng	500	3,050	15,250
28	N0778	Nấm bào ngư	400	12,600	50,400
29	N0779	Cải bó xôi	400	7,980	31,920
30	0180	Su su	500	3,260	16,300
31	0457	Sữa bột toàn phần	3,910.2	20,500	801,591
32	N0861	Dầu màu điều	50	42,900	21,450
Tổng chợ					5,217,001
Tổng tiền thực phẩm					5,217,001
Tổng chi phí khác					0
Tiền được chi trong ngày					5,217,001
Số dư đầu ngày					1
Số dư cuối ngày					0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng					820
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng					30,340,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng					30,340,001

Phó Hiệu Trưởng

Cấp dưỡng

Kế Toán

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Lưu

Ngô Thị Ngọc Lan